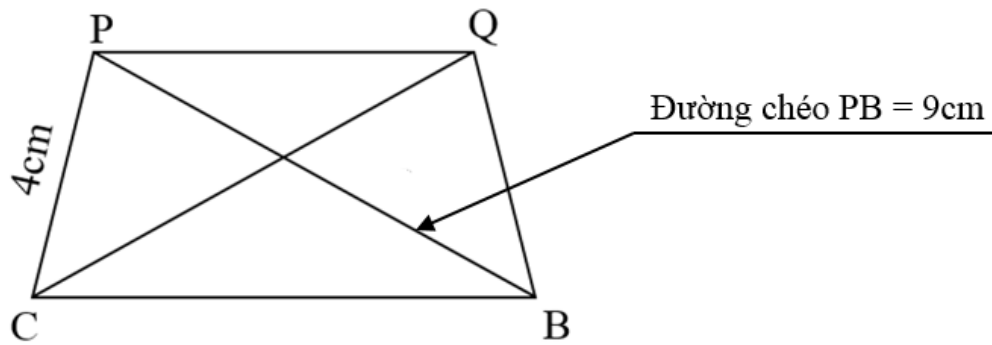


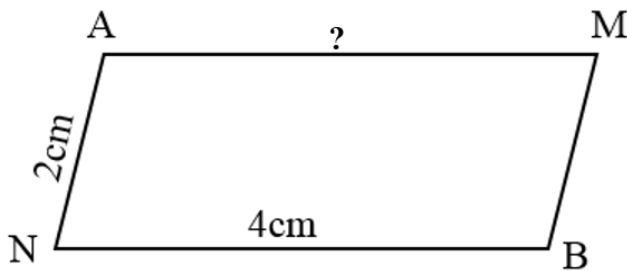
Tuần 8

Câu 1: Cho hình thang cân PQBC có $PC = 4\text{cm}$, $PB = 9\text{cm}$. Tính QC



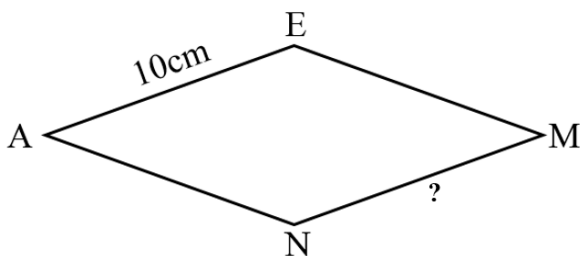
- A. $QC = 9\text{cm}$
- B. $QC = 4\text{cm}$
- C. $QB = 9\text{cm}$
- D. $BC = 4\text{cm}$

Câu 2: Cho hình bình hành AMBN có $AN = 2\text{cm}$, $BN = 4\text{cm}$. Tính AM



- A. $AM = 2\text{cm}$
- B. $AM = 4\text{cm}$
- C. $AN = 4\text{cm}$
- D. $BM = 4\text{cm}$

Câu 3: Cho hình thoi AEMN có $AE = 10\text{cm}$. Tính MN



A. $MN = 10\text{cm}$

B. $MN = 9\text{cm}$

C. $AM = 10\text{cm}$

D. $EN = 10\text{cm}$

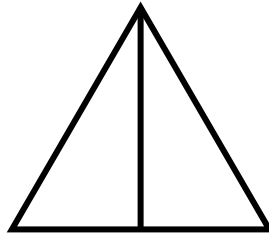
Câu 4: Hình vẽ sau có bao nhiêu tam giác đều

A. 0

B. 1

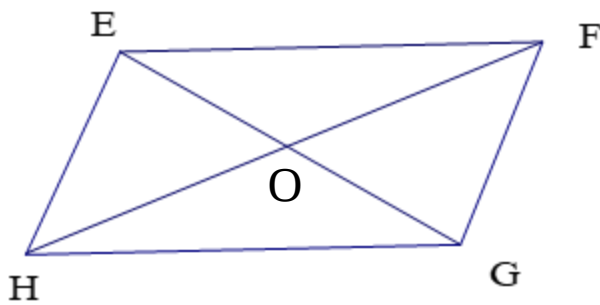
C. 2

D. 3



Câu 5: Chọn câu SAI

Cho hình hình EFGH. Ta có:



A. $EH=FG$

B. $EF=GH$

C. $OE=OG$

D. $EG = FH$

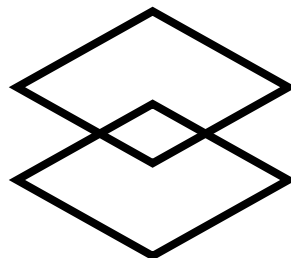
Câu 6: hình vẽ sau có bao nhiêu hình thoi

A. 0

B. 1

C. 2

D. 3



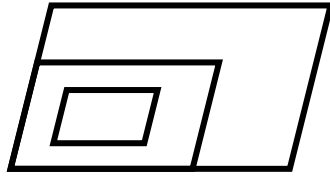
Câu 7: Hình vẽ sau có bao nhiêu hình bình hành

A. 0

B. 1

C. 2

D. 3



Câu 8: Lớp 6A, lớp 6B, lớp 6C, lớp 6D có số học sinh lần lượt là 42 học sinh; 43 học sinh; 44 học sinh, 45 học sinh. Hỏi lớp nào có thể chia đều số học sinh thành 4 tổ

A. Lớp 6A

B. Lớp 6B

C. Lớp 6C

D. Lớp 6D

Câu 9: Cho $30 = 2 \cdot 3 \cdot 5$; $50 = 2 \cdot 5^2$. Tìm ƯCLN(30,50)?

A. 10

B. 150

C. 1500

D. 50

Câu 10: Cho $30 = 2 \cdot 3 \cdot 5$; $50 = 2 \cdot 5^2$. Tìm BCNN(30,50)?

A. 50

B. 150

C. 1500

D. 10